

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2020

PHỤ LỤC 10

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VPBANK

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát VPBank được xây dựng dựa trên các quy định của Luật các TCTD, Luật doanh nghiệp, Thông tư 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của Ngân hàng (“Thông tư 06”). Tuy nhiên, hiện Thông tư 06 đã bị tuyên hết hiệu lực từ ngày 15/02/2019.

Ngoài ra, sau khi rà soát, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát thấy cần chỉnh sửa một số nội dung để đảm bảo phù hợp với hoạt động thực tiễn của Ban Kiểm soát.

Từ các lý do trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế khi tích hợp các nội dung sửa đổi vào văn bản cũ.
2. Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Quy chế BKS tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho BKS thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của BKS nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu BKS

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

(đã ký)

Ngô Phương Chí

BẢNG THỐNG KÊ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT:

1. **DHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông;
2. **HĐQT:** Hội đồng quản trị;
3. **BKS:** Ban Kiểm soát;
4. **Luật TCTD:** Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
5. **Thông tư 06:** Thông tư 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của Ngân hàng.

Ghi chú:

- Các nội dung văn bản hiện hành bị bỏ đi là các nội dung được IN NGHIÊNG VÀ GẠCH CHÂN tại cột “Quy định hiện tại” trong bảng dưới đây.
- Các nội dung văn bản được sửa đổi, bổ sung so với văn bản hiện hành là các nội dung được IN NGHIÊNG tại cột “Đề xuất sửa đổi” trong bảng dưới đây.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

STT	Điều/ Khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Căn cứ văn bản	<u>Căn cứ Thông tư 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của Ngân hàng thương mại;</u>	Bỏ căn cứ vào văn bản này	Thông tư 06 đã hết hiệu lực thi hành
2.	Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên	<u>Tiêu chuẩn Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát:</u> Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ VPBank và quy định của pháp luật trong từng	Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ VPBank và quy định của pháp luật trong	Bỏ đoạn in nghiêng, gạch chân do không cần thiết và bổ sung đoạn in nghiêng cho phù hợp với Ngân hàng.

	Ban kiểm soát	thời kỳ.	từng thời kỳ đối với ngành Ngân hàng.	
3.	Điều 9. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (Khoản 1 và 4)	<p>1. <u>Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách là thành viên Ban Kiểm soát làm việc thường trực giữa các kỳ họp của Ban Kiểm soát và chịu trách nhiệm về một hoặc một số nhiệm vụ do Ban Kiểm soát phân công;</u></p> <p>2.</p> <p>3.</p> <p>4. <u>Ban Kiểm soát quy định cụ thể cơ chế làm việc và nhiệm vụ, trách nhiệm của từng thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách.</u></p>	<i>Bỏ Khoản 1 và Khoản 4</i>	Quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 đang dẫn chiếu theo quy định tại Thông tư 06 đã hết hiệu lực thi hành.
4.	Điều 10. Đương nhiên mất tư cách (Khoản 2)	2. Trong thời hạn <u>năm (05) ngày</u> làm việc, kể từ ngày xác định được các đối tượng bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 1 Điều này, Ban Kiểm soát phải có <u>ngay</u> văn bản kèm tài liệu chứng minh cụ thể thông báo cho Hội đồng quản trị và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của văn bản này trước Pháp luật.	2. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được các đối tượng bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 1 Điều này, Ban Kiểm soát phải có văn bản kèm tài liệu chứng minh cụ thể thông báo cho Hội đồng quản trị và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của văn bản này trước Pháp luật.	Quy định lại thời hạn là 03 ngày để phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 35 Luật TCTD, HĐQT phải báo cáo NHNN trong vòng 5 ngày
5.	Điều 10. Đương nhiên mất tư cách (Khoản 3)	Trong thời hạn tối đa <u>mười lăm (15) ngày</u> làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát.	Trong thời hạn tối đa <u>sáu mươi (60) ngày</u> làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát. <i>Trong thời gian chưa bầu được Trưởng Ban Kiểm soát, trường hợp có các công việc phát sinh cần</i>	Thông tư 06/2010 quy định là 15 ngày đã hết hiệu lực. Quy định lại thời hạn là 60 ngày do phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 44, Luật TCTD

			giải quyết, các thành viên Ban kiểm soát còn lại bầu ra một thành viên làm Chủ tọa cuộc họp để tiến hành cuộc họp và Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua theo quy định tại khoản 7, Điều 15 Quy chế này	
6.	Điều 10. Đương nhiên mất tư cách (Khoản 6)	<u>Chức danh được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y trước đây của những người bị mất tư cách đương nhiên quy định tại khoản 1 Điều này đương nhiên hết hiệu lực.</u>	Bỏ Khoản 6	Quy định tại Khoản 6 đang dẫn chiếu theo quy định tại Thông tư 06 đã hết hiệu lực thi hành.
7.	Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 2)	<u>Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản kèm tài liệu chứng minh cụ thể thông báo cho Hội đồng quản trị và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của văn bản này trước Pháp luật.</u>	Đối với trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc các trường hợp theo quy định tại các Điểm a, b, d, e, f, g, h, j Khoản 1, Điều này hoặc kể từ ngày Ban Kiểm soát nhận đơn xin từ chức của thành viên Ban Kiểm soát (ngoại trừ trường hợp theo quy định tại Khoản 3, Điều này), trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp. Sau khi tiến hành họp BKS thông báo ngay tới HĐQT kèm theo các văn bản kèm tài liệu chứng minh cụ thể để Hội đồng quản trị tiếp tục trình Đại hội đồng cổ đông thông qua/phê duyệt chính thức và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của văn bản tài liệu chứng minh này trước Pháp luật.	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn, yêu cầu công bố thông tin tham khảo Điều 9 Thông tư 155/2015/TT-BTC và gộp nội dung tương tự của Khoản 4 Điều 11

8.	Điều 11. BãI nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 3)	Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát thay thế.	3. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban Kiểm soát mà không làm mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát thay thế. Trong thời gian chưa bầu được Trưởng Ban Kiểm soát trường hợp có các công việc phát sinh cần giải quyết, các thành viên Ban kiểm soát còn lại bầu ra một thành viên làm Chủ tọa cuộc họp để tiến hành cuộc họp và Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua theo quy định tại khoản 7, Điều 15 Quy chế này.	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
9.	Điều 11. BãI nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 4)	<u>Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãI nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</u>	Gộp nội dung Khoản 4 vào Khoản 2 Điều 11	Gộp nội dung tương tự Khoản 4 vào Khoản 2 Điều 11 cho phù hợp do Quy định tại Khoản 4 đang dẫn chiếu theo quy định tại Thông tư 06 đã hết hiệu lực thi hành.
10.	Điều 11. BãI nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 7)	<u>Chức danh đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y đương nhiên hết hiệu lực khi bị miễn nhiệm, bãI nhiệm theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của ngân hàng.</u>	Bỏ khoản 7	Quy định tại Khoản 7 đang dẫn chiếu theo quy định tại Thông tư 06 đã hết hiệu lực thi hành.
11.	Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát (Khoản 1)	Ban Kiểm soát có tối thiểu 03 thành viên, không hạn chế tối đa, trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách và không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại VPBank hoặc doanh nghiệp khác. Ban	Ban Kiểm soát có tối thiểu 03 thành viên, không hạn chế tối đa, trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách. Ban Kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng Ban.	Do một phần nội dung quy định tại Khoản 1 trên vẫn bản hiện tại đã được quy định tại Điều 9 của Văn bản này

		Kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng Ban.		
12.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 1)	Đối với cổ đông: Các thành viên Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là đại diện <i>bảo vệ quyền lợi</i> hợp pháp của cổ đông VPBank. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông <u>về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động ngân hàng.</u>	Đối với cổ đông: Các thành viên Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là đại diện hợp pháp của cổ đông VPBank. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông <i>trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.</i>	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
13.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 2a)	<i>Thành viên</i> Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của HĐQT. Thường xuyên <i>thông báo</i> với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.	<i>Trưởng</i> Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của HĐQT. Thường xuyên <i>trao đổi</i> với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
14.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 3a)	Đối với Tổng giám đốc/Giám đốc các chi nhánh và bộ <i>máy</i> chuyên môn nghiệp vụ: Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình.	Đối với Tổng giám đốc/Giám đốc các chi nhánh và bộ <i>phận</i> chuyên môn nghiệp vụ: Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh và <i>bộ phận chuyên môn nghiệp vụ</i> chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình.	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn

15.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 3c)	Khi thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát <i>phải</i> thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban Kiểm soát, nhằm bảo đảm <i>không làm</i> ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của VPBank.	Khi thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát <i>cần</i> thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban Kiểm soát <i>hoặc người được ủy quyền</i> , nhằm bảo đảm <i>hạn chế</i> ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của VPBank. <i>Trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo mật thông tin đối với nhiệm vụ đang thực hiện, Ban kiểm soát có quyền không thông báo trước kế hoạch.</i>	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
16.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 4a)	Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc trên cơ sở <i>đoàn kết, gắn bó, thật sự tôn trọng, giúp đỡ và đồng viên nhau</i> hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công; <i>đồng thời kiên quyết đấu tranh để xây dựng, củng cố và vì sự phát triển của VPBank;</i>	Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc trên cơ sở <i>vì mục tiêu của công việc và sự phát triển bền vững của VPBank, tuân thủ các quy định pháp luật, tương tác để bảo đảm</i> hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công;	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
17.	Điều 14. Các quan hệ công việc (Khoản 5)	Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố nơi VPBank đặt trụ sở chính và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định <i>khác</i> của pháp luật.	Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố nơi VPBank đặt trụ sở chính và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo các quy định của pháp luật <i>có liên quan.</i>	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
18.	Điều 15. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (Khoản 4)	Thành viên Ban Kiểm soát không thể trực tiếp dự họp <i>có thể gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, đựng trong phong bì kín và phải được chuyển</i> đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 giờ trước giờ khai mạc. <i>Phiếu biểu quyết bằng văn bản này chỉ được mở trước sự chứng kiến</i>	Thành viên Ban Kiểm soát không thể trực tiếp dự họp có thể <i>ủy quyền biểu quyết cho thành viên khác</i> hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản/ <i>hoặc email</i> đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 giờ trước giờ khai	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn

		<i>của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.</i>	mạc.	
19.	Điều 15. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (Khoản 8)	Các cuộc họp của Ban Kiểm soát phải được ghi <u>vào sổ</u> biên bản và có thể được ghi âm, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</u> d. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; tóm tắt <u>phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</u>	Các cuộc họp của Ban Kiểm soát phải được ghi <u>bằng</u> biên bản và có thể được ghi âm, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của VPBank; d. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; tóm tắt <i>các nội dung chính của cuộc họp;</i>	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
20.	Điều 16. Thẻ lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản (Khoản 1 và Khoản 2)	1. Trưởng Ban Kiểm soát quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản và tổ chức thực hiện. 2. Bộ phận giúp việc cho Ban Kiểm soát sẽ chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo <u>phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Ban Kiểm soát.</u>	1. Trưởng Ban Kiểm soát <i>có thể</i> quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản <i>thay vì họp</i> và tổ chức thực hiện. 2. Bộ phận giúp việc cho Ban Kiểm soát sẽ chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo <i>có thể được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Ban Kiểm soát.</i>	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn
21.	Điều 16. Thẻ lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm	3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng</u>	3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của VPBank; b. Mục đích lấy ý kiến;	Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn

	<p>soát bằng văn bản</p> <p>(Khoản 3a và 3c)</p>	<p><u>nhân đăng ký kinh doanh</u> của VPBank;</p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên <u>và địa chỉ liên lạc</u> của thành viên Ban Kiểm soát;</p>	<p>c. Họ, tên, <i>chức danh</i> của thành viên Ban Kiểm soát;</p>	
22.	<p>Điều 16. Thẻ thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản</p> <p>(Khoản 5a và 5c)</p>	<p>5. Bộ phận giúp việc kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu <u>dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Hội đồng quản trị độc lập</u>. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</u> của VPBank;</p> <p>e. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, <u>người giám sát</u>;</p>	<p>5. Bộ phận giúp việc kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của VPBank;</p> <p>e. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu.</p>	<p>Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn</p>
23.	<p>Điều 16. Thẻ thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản</p> <p>(Khoản 6)</p>	<p>Bộ phận giúp việc tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản và <u>người giám sát kiểm phiếu</u> phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p>	<p>Bộ phận giúp việc tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p>	<p>Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn</p>
24.	<p>Điều 16. Thẻ thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm</p>	<p>Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm quyết định của Ban Kiểm soát thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm quyết định của Ban Kiểm soát <u>đã được các thành viên</u> thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát trong thời hạn 15 ngày, kể từ</p>	<p>Cập nhật, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp hoạt động thực tiễn</p>

	soát bằng văn bản (Khoản 7)		ngày kết thúc kiểm phiếu.	
25.	Điều 17. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện (Khoản 1 và Khoản 2)	<p>1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 13/05/2019.</p> <p>2. Quy chế này thay thế Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VPBank ban hành kèm theo Quyết định số 354/2018/QC-BKS ngày 18/05/2018 và Quyết định số 1005/2018/QĐ-BKS sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.</p>	<p>1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày xx/xx/2020.</p> <p>2. <i>Quy chế này thay thế Quy chế số 02/2019/QC-BKS về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VPBank ngày 13/05/2019.</i></p>	Cập nhật tính hiệu lực của văn bản